

Phụ lục IV
YÊU CẦU VỀ QUẢN LÝ CHẤT THẢI,
PHÒNG NGỪA VÀ ỨNG PHÓ SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG

(Kèm theo Giấy phép môi trường số: /GPMT-UBND ngày /4/2024
của UBND tỉnh Nam Định)

A. QUẢN LÝ CHẤT THẢI

1. Chung loại, khối lượng chất thải phát sinh

1.1. Khối lượng, chủng loại chất thải nguy hại phát sinh thường xuyên

TT	Tên chất thải	Mã CTNH	Ký hiệu phân loại	Trạng thái tồn tại	Khối lượng (kg/năm)
1	Giẻ lau, vải bảo vệ thải bị nhiễm thành phần nguy hại (găng tay)	18 02 01	KS	Rắn	600
2	Bóng đèn huỳnh quang thải	16 01 06	NH	Rắn	25
3	Dầu động cơ, hộp số và bôi trơn tổng hợp thải (phát sinh trong quá trình bảo dưỡng máy móc)	17 02 03	NH	Lỏng	150
4	Bao bì mềm thải (đựng thuốc nhuộm và phụ gia, hóa chất xử lý nước thải)	18 01 01	KS	Rắn	400
5	Bao bì kim loại cứng thải (đựng phụ gia)	18 01 02	KS	Rắn	250
6	Bao bì nhựa cứng thải (đựng thuốc nhuộm và phụ gia)	18 01 03	KS	Rắn	800
7	Bùn thải có các thành phần nguy hại từ quá trình xử lý nước thải	12 06 06	KS	Rắn/lỏng /bùn	2.500
8	Linh kiện điện tử thải (trừ bảng mạch điện tử không chứa các chi tiết có các TPNH)	19 02 06	NH	Rắn	05
9	Tro, cặn từ hệ thống xử lý khí thải lò hơi	12 01 04	KS	Rắn	500
Tổng cộng					5.230

1.2. Khối lượng, chủng loại chất thải rắn công nghiệp thông thường phát sinh

Chất thải rắn công nghiệp thông thường phát sinh khoảng 145 tấn/năm, bao gồm: Lõi cuộn sợi hồng, bìa carton, giấy thải, túi nilon thải (khoảng 31 tấn/năm); sợi hồng, bụi bông, sản phẩm lõi (khoảng 30 tấn/năm); đai kiện bông (khoảng 02 tấn/năm); tro, xỉ thải (khoảng 75 tấn/năm).

1.3. Khối lượng chất thải rắn sinh hoạt phát sinh

Chất thải rắn sinh hoạt phát sinh khoảng 82 kg/ngày (tương đương 24 tấn/năm). Thành phần gồm: Giấy vụn, vỏ chai, thức ăn thừa, vỏ hoa quả,...

2. Yêu cầu bảo vệ môi trường đối với việc lưu giữ chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường, chất thải nguy hại

2.1. Thiết bị, hệ thống, công trình lưu giữ chất thải nguy hại (CTNH)

2.1.1. Thiết bị lưu chứa

- Chủ dự án bố trí 06 thùng chứa có dung tích 50 - 120 lít/thùng, dán mã quản lý CTNH, kẻ vạch phân chia ô để lưu giữ riêng cho từng loại CTNH theo quy định.

- Đối với bùn thải phát sinh từ trạm xử lý nước thải tập trung được lưu giữ trong các bể lắng, Chủ dự án thuê đơn vị chức năng trực tiếp thu gom từ các bể đưa đi xử lý theo quy định, không lưu chứa trong kho.

- Đối với các loại chất thải nguy hại là bao bì cứng thải được thu gom đặt trên kệ palet (không bỏ vào thùng chứa).

2.1.2. Kho lưu chứa chất thải nguy hại

Chủ dự án thu gom và lưu giữ tại kho chứa CTNH diện tích 229 m², nằm phía Tây Bắc dự án; ký hợp đồng với đơn vị có chức năng vận chuyển, xử lý chất thải nguy hại theo quy định.

2.2. Thiết bị, hệ thống, công trình lưu giữ chất thải rắn (CTR) công nghiệp thông thường

- CTR công nghiệp thông thường phát sinh được thu gom, phân loại và lưu giữ tại kho chất thải rắn công nghiệp có diện tích 245 m² phía Tây Bắc dự án.

- Đối với xỉ than phát sinh tại khu vực lò hơi: Chủ dự án đóng bao, bố trí chứa cùng khu vực lò hơi số 01 (gần trạm xử lý nước thải) có diện tích 10 m², sau đó chuyển giao cho các đơn vị có nhu cầu sản xuất gạch.

- Đối với chất thải rắn công nghiệp tái chế như bao bì đóng kiện, bụi bông, sợi hồng thải, lõi cuộn sợi hồng, bìa carton, giấy thải, túi nilon thải,... được Chủ dự án thu gom và bán tận thu.

- Đối với CTR công nghiệp không tái chế, Chủ dự án ký hợp đồng với đơn vị chức năng để thu gom, vận chuyển và xử lý theo quy định của pháp luật.

2.3. Thiết bị, hệ thống, công trình lưu giữ chất thải rắn sinh hoạt

- Đối với chất thải thực phẩm như: Thức ăn thừa, rau, củ, quả dư thừa,... Chủ dự án bố trí 02 thùng có dung tích 50 lít tại khu vực bếp và khu vực nhà ăn để thu gom và cho người dân về sử dụng làm thức ăn chăn nuôi.

- Đối với các loại chất thải khác như: Bao bì giấy, nilon, vỏ lon, vỏ hộp, chai lọ,... Chủ dự án bố trí 10 thùng có dung tích 30 - 50 lít/thùng tại khu vực nhà

xưởng, sân đường nội bộ,... để thu gom, sau đó đưa về lưu giữ tại kho chứa chất thải rắn sinh hoạt có diện tích 20 m² phía Tây Bắc dự án.

- Chủ dự án ký hợp đồng với đơn vị có chức năng để thu gom, xử lý chất thải rắn sinh hoạt phát sinh.

3. Yêu cầu chung đối với thiết bị, hệ thống, công trình lưu giữ CTNH, chất thải rắn công nghiệp thông thường, chất thải rắn sinh hoạt

Các thiết bị, công trình lưu giữ CTNH, chất thải rắn công nghiệp thông thường, chất thải rắn sinh hoạt phải đáp ứng yêu cầu theo quy định tại Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

B. YÊU CẦU VỀ PHÒNG NGỪA VÀ ỨNG PHÓ SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG

1. Thực hiện trách nhiệm phòng ngừa sự cố môi trường, chuẩn bị ứng phó sự cố môi trường, tổ chức ứng phó sự cố môi trường, phục hồi môi trường, phục hồi môi trường sau sự cố môi trường theo Điều 122, Điều 124, Điều 125, Điều 126 Luật Bảo vệ môi trường

Ban hành và tổ chức thực hiện kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường theo Luật Bảo vệ môi trường, Nghị định số 08/2022/NĐ-CP và phù hợp nội dung phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường trong Giấy phép môi trường này. Trường hợp kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường được lồng ghép, tích hợp và phê duyệt cùng kế hoạch ứng phó sự cố khác thì phải đảm bảo nội dung theo quy định tại Khoản 2 Điều 108 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ.

2. Phòng ngừa, ứng phó sự cố rò rỉ hóa chất

- Thực hiện đầy đủ quy định của pháp luật về Luật Hóa chất.
- Chủ dự án xây dựng phương án phòng chống sự cố hóa chất, niêm yết tại nhà máy và thực hiện các biện pháp phòng ngừa sự cố hóa chất theo quy định.
- Bố trí kho hóa chất có diện tích 81 m² nằm trong xưởng sản xuất số 3 ở phía Tây Bắc dự án, trong kho bố trí quạt thông gió đảm bảo theo quy định.
- Bảo quản hóa chất trong các thiết bị chuyên dụng, đậy kín đảm bảo không rơi vãi trong quá trình vận chuyển, sử dụng.

3. Phòng ngừa, ứng phó sự cố đối với kho chứa CTNH

- Lập sổ theo dõi tải lượng phát sinh của từng loại CTNH trong nhà máy.
- Yêu cầu công nhân thu gom, phân loại, lưu giữ CTNH theo từng loại riêng biệt, tuyệt đối không để CTNH có khả năng tương tác với nhau đặt gần nhau.
- Bố trí thiết bị dụng cụ phòng cháy chữa cháy (PCCC), vật liệu hấp thụ (cát), xẻng trong kho CTNH để ứng phó khi có sự cố xảy ra.
- Khi có sự cố rò rỉ, phát tán CTNH ra môi trường xung quanh, chủ dự án sẽ thu gom CTNH vào thùng chứa, kho chứa và đưa đi xử lý theo đúng quy định.

4. Phòng ngừa, ứng phó sự cố cháy nổ

- Chủ dự án đã được phòng Cảnh sát Phòng cháy chữa cháy và Cứu nạn cứu hộ - Công an tỉnh Nam Định cấp giấy chứng nhận thẩm duyệt về phòng cháy và chữa cháy số 46/TD-PCCC-P66 ngày 04/8/2014 và số 01/TD-PCCC ngày 05/01/2024. Đối với phần mở rộng Chủ dự án sẽ thực hiện PCCC theo quy định.

- Trang bị các thiết bị PCCC tại các vị trí thuận lợi khi sử dụng.

- Định kỳ hàng năm tổ chức diễn tập theo phương án PCCC được phê duyệt và huấn luyện nghiệp vụ PCCC cho người lao động theo quy định./.